

ĐỀ THI CHÍNH THỨC

KỶ THI CHỌN HSG MÔN: NGỮ VĂN

LỚP 11 THPT

Thời gian làm bài: 180 phút (không kể thời gian giao đề)

Họ và tên:.....

Số báo danh:.....

Câu 1 (3,0 điểm)

Nhà văn Pháp Misen Êkendor Moongtenơ (1533-1592) có nói: “*Nghèo nàn về vật chất dễ chữa, nghèo nàn về tâm hồn rất khó chữa.*”

Suy nghĩ của anh/chị về ý kiến trên.

Câu 2 (7,0 điểm)

Nhà thơ Bằng Việt cho rằng: “*Tiêu chuẩn vĩnh cửu của thơ là tình cảm*”

Anh/Chị hiểu ý kiến trên như thế nào? Bằng hiểu biết của mình về bài thơ Vội vàng của Xuân Diệu, hãy làm sáng tỏ.

ĐÁP ÁN ĐỀ THI HSG CẤP TỈNH MÔN NGỮ VĂN LỚP 11

Câu 1 (3,0 điểm)

I. Yêu cầu về kĩ năng:

- Biết cách làm bài nghị luận xã hội về một tư tưởng, đạo lí.
- Lập luận chặt chẽ, bố cục rõ ràng.
- Văn trong sáng mạch lạc, có cảm xúc, sáng tạo; không mắc lỗi về chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

II. Yêu cầu về kiến thức:

1. Mở bài: nêu vấn đề: 0,25 điểm

2. Thân bài: 2,5 điểm

a. Giải thích ý kiến (0,5 điểm)

- Con người luôn phấn đấu để đạt mục đích giàu có về vật chất và hạnh phúc, giàu có về tinh thần. Có người hạnh phúc, sung sướng đầy đủ nhưng cũng có người giàu vật chất nhưng bất hạnh và ngược lại.
- Câu nói nhận xét về con người trong sự so sánh giữa giá trị vật chất bên ngoài với giá trị tinh thần trong tâm hồn. Người nghèo, có ít, không đủ dùng của cải, tiền bạc không nguy hại bằng người thiếu thốn, có ít tình cảm cảm xúc, có rất ít tình thương. Nhà văn Môngtenhơ nhấn mạnh, người ta có thể thay đổi sự nghèo túng về của cải, tiền bạc nhưng tâm hồn chai sạn, vô cảm, tàn ác thì rất khó thay đổi.
- Ý kiến của nhà văn Pháp nêu lên nguy cơ về tác động xấu của con người nghèo tình thương, vô cảm trong đời sống xã hội từ đó giúp chúng nhận thức được vai trò của đời sống tâm hồn.

b. Phân tích - bình luận (1,5 điểm)

- Con người, thời đại nào cũng vậy, đều theo đuổi những mục tiêu lớn lao để cuộc sống giàu có về tiền bạc, của cải vật chất và hạnh phúc, vui vẻ tràn trề. Vật chất và tinh thần luôn không đồng biến mà thường nghịch biến. Người thì quá giàu có, nhiều tiền bạc

nhưng đời sống tâm hồn không hạnh phúc và ngược lại.

- Thực tế, người giàu cũng có thể nghèo và người nghèo cũng có thể giàu. (“nghèo thì lâu, giàu chẳng mấy” hoặc “ ai giàu ba họ, ai khó ba đời”- thành ngữ Việt Nam). Nghèo nàn về vật chất, vì thế, không đáng sợ, không đáng lo. Sự nỗ lực bền bỉ và quyết tâm có thể làm người nghèo khó dần cải thiện cuộc sống, từ thiếu thốn, khôn khó dần no đủ và có dư tiền của. Nhiều tấm gương thoát nghèo của người Việt Nam chục năm qua khẳng định quy luật đó.

- Phấn đấu để ngày càng đầy đủ của cải, tiền bạc, để thoát nghèo khổ dễ hơn làm thay đổi cảm xúc, tình người khi trái tim đã cần khô và vô cảm.

- Nhà văn Pháp khẳng định người ta có thể làm cho mình giàu có, làm thay đổi cuộc sống vật chất dễ hơn là làm thay đổi ý nghĩ, tình cảm, thái độ của mình.

- Không ai kiếm đủ tiền bạc và của cải mà không trải qua phấn đấu, gian nan. Sự giàu có về vật chất, dư thừa tiền bạc và của cải mang hạnh phúc đến làm người ta vui sướng. Sự giàu có về tâm hồn, giàu nghĩa tình và cảm xúc cũng giúp con người sống hạnh phúc. Thực tế cuộc sống còn tồn tại người nghèo, người giàu và người nhân hậu, người khô khan bạc tình bạc nghĩa.

- Người nghèo khó về tiền bạc, thiếu thốn vật chất có thể bằng sức khỏe, trí tuệ và nỗ lực bền bỉ dần kiếm đủ ăn, đủ tiêu và tích lũy để vài năm khá hơn giàu hơn. Người ta có chí hướng và sức khỏe có thể chữa được, làm thay đổi được cuộc sống nghèo của mình. Họ nhận được nhiều cảm mến, trân trọng và cuộc sống sẽ tuyệt vời hơn giữa mọi người, giữa bạn bè. Hạnh phúc sẽ đến.

- Một số người bằng nhiều cách để làm giàu, làm cho mình sung túc, lắm tiền nhiều của. Nhiều khi họ mãi làm ăn, dần quên các việc nghĩa tình, quên quan tâm chia sẻ với người thân và bè bạn. Thiếu sót ấy làm họ quen dần với sự thiếu vắng tình người. Họ trở nên khô cứng và trái tim cần khô, tâm hồn nghèo nàn cảm xúc. Để bù lại, để thay đổi thói quen và cảm xúc của người say kiếm tiền rất khó. Họ không dễ gì từ bỏ thứ hấp dẫn kia để tâm sự và chia sẻ với người đang buồn, đang vui, để cùng với người khác chia ngọt sẻ bùi.

- Con người luôn nỗ lực vươn đến hạnh phúc trọn vẹn cả vật chất và tâm hồn. Chúng ta

không đồng tình với những người chỉ chăm chú kiếm tiền mà quên đi tình nghĩa và trách nhiệm làm người. Chúng ta cũng phê phán những người không cố gắng làm ăn, lười nhác để quanh quẩn trong khổ đau nghèo túng, dù rất hào hiệp và giàu tình yêu thương.

c. Ý nghĩa và bài học (0,5 điểm)

- Mỗi người nỗ lực làm cho cuộc sống của mình giàu có cả tiền bạc và cả tâm hồn. Tự điều chỉnh hài hòa phù hợp với hoàn cảnh, năng lực và lý tưởng để cuộc sống trước hết đủ chi dùng, đảm bảo no đủ và đầm ấm, hòa hợp và chân thành, gắn bó với mọi người. Hướng thiện và làm giàu chính đáng.

- Sự lệch lạc về một phía sẽ làm cuộc sống không hạnh phúc. Đừng nên đánh đổi tất cả lương tâm, tình nghĩa, danh dự để được tiền nhiều, của lắm nhà cao chức trọng.

Người viết cần lấy dẫn chứng chọn lọc, tiêu biểu minh họa, không phân tích sâu dẫn chứng.

3. Kết bài (0,25 điểm)

Câu 2 (7,0 điểm)

I. Yêu cầu về kĩ năng:

- Biết cách làm bài nghị luận văn học về một ý kiến.
- Lập luận chặt chẽ, bố cục rõ ràng.
- Văn trong sáng mạch lạc, có cảm xúc, sáng tạo; không mắc lỗi về chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

II. Nhận thức đề. Đề bài yêu cầu làm rõ 2 nội dung:

- Hiểu đúng ý kiến: tiêu chuẩn không thay đổi để đánh giá thơ hay là cảm xúc trữ tình.
- Phân tích nội dung cảm xúc mãnh liệt và cuồng quýt để sống tận hưởng mọi vẻ đẹp cuộc sống trần gian tạo nên giá trị lâu bền bài thơ Vội vàng của Xuân Diệu (ý chính)

III. Yêu cầu kiến thức

1. Mở bài: nêu vấn đề (0,5 điểm)

2. Thân bài (6,0 điểm)

a) Giải thích nhận định: (1,5 điểm)

- Đánh giá giá trị tác phẩm văn chương thường thay đổi theo thời đại và thế giới quan người đọc. Nhà thơ Bằng Việt nêu lên tiêu chuẩn không thay đổi (vĩnh cửu), cơ sở xác

định giá trị tác phẩm thơ chân chính là cảm xúc.

- Những cảm xúc, rung động hay trăn trở day dứt của thi nhân trước cảnh huống cụ thể sinh động của con người và cuộc sống thôi thúc nhà thơ sáng tạo nghệ thuật. Cảm xúc thơ của thi sĩ chính là tiêu chuẩn quan trọng không thay đổi qua thời gian để thẩm định giá trị của sáng tác thơ ca.

b) Phân tích, bình luận qua bài thơ Vội vàng: (3,5 điểm)

- Ý 1: Phân tích cảm xúc trong thơ

+ “Thơ là tiếng nói của tâm hồn đi tìm tâm hồn đồng điệu”. Tiếng nói tâm hồn mang những rung cảm nhẹ nhàng và sâu lắng, mãnh liệt và cao thượng; buồn đau, bất hạnh và hạnh phúc, hi vọng với cung bậc và biểu hiện muôn hình vạn trạng.

+ Mỗi thi nhân cảm nhận và diễn tả những rung cảm tinh tế, tinh vi qua hình thức biểu hiện không giống nhau. Từ trải nghiệm và sự xúc động (có thể hư cấu) nghệ sĩ muốn giải bày, muốn chia sẻ, gửi gắm với độc giả. Sự gặp gỡ giữa người đọc và người làm thơ ở *chữ tình* khơi lên sự đồng cảm sâu sắc, mãnh liệt vượt thời gian và tư tưởng chủ quan để sống mãi người đọc.

+ Bài thơ Vội vàng nổi tiếng về một cảm xúc thơ hồi hả tuôn trào, cuồng nhiệt đến mê đắm sống và tận hưởng tuổi trẻ, tình yêu và trần thế mơn mớn xanh tươi.

- Ý 2: Phân tích bài thơ theo định hướng đề bài

+ Bài thơ mở đầu với ý tưởng cuồng nhiệt phi thường “muốn tắt nắng, buộc gió” để còn lại tất cả hương vị và màu sắc “của thời tươi” (*Tôi muốn tắt... đừng bay đi*)

+ Nhà thơ muốn chia sẻ cảm xúc ngây ngất và say đắm trong đoạn thơ liền mạch liệt kê những vẻ đẹp trần gian vô cùng lạ lẫm và hấp dẫn (*Của ong bướm này đây... hoài xuân*).

+ Trước phát hiện nữa về dòng chảy thời gian, tuổi xuân, tình yêu và hạnh phúc một đi không trở lại, Xuân Diệu ghen ngào tiếc nuối và âm thầm buồn đau. Những triết luận cụ thể và tươi mới, sâu sắc và thuyết phục làm người đọc như bị cuốn vào những cảm xúc lạ. “*Xuân đương tới ... chưa ngả chiều hôm*”.

+ Lòng ham sống theo mạch cảm xúc dạt dào thôi thúc thi sĩ khẳng định quan niệm sống mau lên, vội vàng quẩn quýt để được sống hết mình, cháy hết mình trước khi mọi thứ tuyệt vời và ngon nhất dần tuột khỏi tay mình. (*Ta muốn ôm... vào người*)

- Ý 3: *Cảm xúc tươi mới và dào dạt của cái tôi* - Xuân Diệu trẻ trung và hiện đại, được thể hiện bằng ngôn ngữ thơ giàu hình ảnh gợi cảm và chọn lọc (điệp từ, động tính từ); nhịp điệu của câu thơ ngắn dài linh hoạt theo mạch cảm xúc sục sôi, cuồng nhiệt; kết cấu triết luận, logic giải thích, bình luận; từ ngữ gợi cảm, gợi tình và nhiều phép tu từ đã giúp thi nhân giải bày thành công những xúc cảm và quan niệm sống vội vàng tiến bộ.

c) Đánh giá chung: (1,0 điểm)

- Ý kiến của Bằng Việt nêu lên một cách nhìn nhận và đánh giá tác phẩm thơ theo hướng coi trọng những cảm xúc rung động của thi sĩ.

- Nhà thơ của những bài thơ nổi tiếng truyền đời còn cần có vốn sống dồi dào, hiểu biết về ngôn ngữ và nghệ thuật thơ ca. Tài năng và nhiệt huyết, với những rung cảm chân thành và nóng hổi như Xuân Diệu, sẽ là những cơ sở quan trọng của câu thơ, bài thơ cuộc đời để đời (diễn thi).

3. Kết bài: (0,5 điểm)